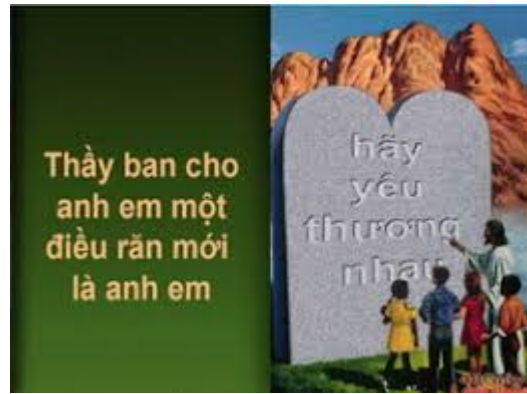


NƠI NÀO CÓ YÊU THƯƠNG, NƠI ĐÓ CÓ HẠNH PHÚC

Chúa Nhật Tuần V - Mùa Phục Sinh

(Cv 14,21b-27; Kh 21:1-5a; Ga 13:31-33a.34-35)



Lời Chúa của Chúa Nhật V Phục Sinh mời gọi chúng ta nhìn lại những gì Thiên Chúa qua Đức Giêsu Kitô đã làm cho chúng ta. Trong bài đọc 1 hôm nay, chúng ta nghe trình thuật về công việc rao giảng của Phaolô và Banaba tại Lýtra, Icôniô và Antiôchia. Như chúng ta biết, Antiôchia là nơi mà những người môn đệ Chúa Giêsu lần đầu tiên được gọi là Kitô hữu. Ở những nơi đã có đức tin, công việc của các ngài là “củng cố tinh thần các môn đệ, và khuyên nhủ họ giữ vững đức tin” (Cv 14:22). Chúng ta cần ý thức và học hỏi nơi Phaolô và Banaba việc củng cố tinh thần và khuyến khích anh chị em của mình sống đức tin. Thật vậy, nhiều Kitô hữu ngày nay chỉ là Kitô hữu trên danh nghĩa. Họ xem ơn gọi làm Kitô hữu là một gánh nặng hơn là một ân ban. Do đó, họ thường bê trễ trong đời sống thờ phượng. Ngay trong gia đình [cộng đoàn đời tu], giáo xứ cũng có nhiều người nguội lạnh với đời sống đức tin. Chúng ta học nơi Phaolô và Banaba tinh thần khuyên nhủ và động viên, nhất là làm gương sáng qua đời sống yêu thương, đạo đức và thánh thiện của chúng ta. Tuy nhiên, ở đây chúng ta cần lưu ý rằng, những gì chúng ta làm không phải chỉ làm một mình, nhưng là “Thiên Chúa đã cùng làm với chúng ta” (x. Kh 14:27). Điều này nhắc nhở chúng ta đừng quên việc mời Chúa cùng đồng hành và làm việc với chúng ta.

Điểm thứ hai chúng ta có thể rút ra từ kinh nghiệm của thánh Phaolô và Banaba: “Chúng ta phải chịu nhiều gian khổ mới được vào Nước Thiên Chúa” (Cv 14:22) để suy gẫm. Đó là việc thừa nhận rằng: theo kinh nghiệm thường ngày, chúng ta không thể đạt được vinh quang và thành công nếu không trải qua gian khó: một học sinh không thể tốt nghiệp với bằng khen nếu không trải qua những đêm dài thức khuya dậy sớm để “dùi mài kinh sử,” một nghệ nhân không thể cho ra đời một tác phẩm điêu khắc đẹp nếu không mất nhiều công sức tìm kiếm chất liệu và làm việc. Cũng vậy, chúng ta không thể vào Thiên Đàng nếu không trải qua chống đối, loại trừ, chối bỏ và đau khổ như Chúa Giêsu. Đây chính là điều Thánh Gioan trình bày cho chúng ta trong thị kiến của ngài được trích trong bài đọc 2 hôm nay.

Bài đọc 2 nói về viễn cảnh của trời mới đất mới (Kh 21:1) hay chúng ta gọi là Thiên Đàng. Thánh Gioan ví trời mới đất mới như “Thành Thánh Giêrusalem mới, từ trời, từ nơi Thiên Chúa mà xuống, sẵn sàng như tân nương trang điểm đón tân lang” (Kh 21:2). Những ai sống trong trời mới đất mới này sẽ “được Chúa lau sạch nước mắt,” sẽ không còn nếm mùi sự chết, sẽ không còn tang tóc, kêu than và đau khổ (x. Kh 21:4). Họ sẽ sống hạnh phúc trong một tình trạng mới, trong tình trạng mà Thiên Chúa “sẽ cư ngụ cùng với họ. Họ sẽ là dân của Người [Thiên Chúa], còn chính Người là Thiên-Chúa-ở-cùng-họ” (Kh 21:3). Điều này nhắc nhở chúng ta về thực trạng đời sống gia đình [cộng đoàn] chúng ta. Thiên Chúa mong ước mỗi gia đình [cộng đoàn] là nơi Thiên Chúa cư ngụ, để ở đó, Ngài dùng các thành viên lau sạch nước mắt cho nhau; Ngài muốn đồng hành với họ để mang lại cho họ sự sống và niềm vui. Thật vậy, Thiên Chúa muốn gia đình [cộng đoàn] của chúng ta trở thành Thiên Đàng, nơi các thành viên không còn làm cho nhau đau khổ, nhưng luôn tìm mọi cách để mang niềm vui và hạnh phúc cho người khác. Gia đình [cộng đoàn] trở

nên Thiên Đàng khi có Thiên Chúa ngự trị, khi có Thiên Chúa là tâm điểm hiệp nhất các thành viên.



Thiên Đàng chỉ đạt được khi mỗi người sống trọn vẹn những gì Chúa Giêsu đã nói trong bài Tin Mừng hôm nay. Tin Mừng hôm nay được trích từ chương 13 của Tin Mừng Thánh Gioan và nằm trong bối cảnh Bữa Tiệc Ly. Những Lời của Chúa Giêsu trong bài Tin Mừng gồm hai ý tưởng: (1) “giờ” Con Người và Thiên Chúa được tôn vinh (Ga 13:31-32), và (2) ban điều răn mới (Ga 13:33a-35). Hai ý tưởng này phát xuất từ một hành động của Chúa Giêsu, đó là việc Ngài cúi xuống rửa chân cho các môn đệ. Nói cách khác, hai ý tưởng

trên không thể tách rời nhau: Thiên Chúa chỉ được tôn vinh và Chúa Giêsu chỉ được tôn vinh khi các môn đệ của Ngài sống triệt để giới luật mới, giới luật yêu thương. Khi một người Kitô hữu sống yêu thương và tha thứ, người đó mang lại danh thơm tiếng tốt cho Thiên Chúa. Nhiều người sẽ khen ngợi đạo Chúa. Còn khi một ai đó sống đời sống vô luân, thì nhiều người sẽ mất niềm tin hoặc không tin vào Thiên Chúa.

Trong phần 1 [Ga 13:31-32], Chúa Giêsu nói đến “giờ” của Ngài, “giờ” mà Ngài và Thiên Chúa được tôn vinh: “Giờ đây, Con Người được tôn vinh, và Thiên Chúa cũng được tôn vinh nơi Người. Nếu Thiên Chúa được tôn vinh nơi Người, thì Thiên Chúa cũng sẽ tôn vinh Người nơi chính mình, và Thiên Chúa sắp tôn vinh Người. Từ những lời này, Chúa Giêsu tiếp tục khẳng định cho chúng ta về sự hiệp nhất bất khả phân ly giữa Ngài và Chúa Cha. Tuy nhiên, điều chúng ta đáng để ý ở đây là “giờ” của Chúa Giêsu được bắt đầu khi “Giuda ra khỏi phòng tiệc ly” (Ga 13:31). Giuda ra khỏi phòng tiệc ly để đi nộp [bán] Chúa Giêsu. Việc Chúa Giêsu và Thiên Chúa được tôn vinh không hệ tại ở việc Giuda “ra khỏi phòng tiệc ly” để đi nộp Chúa Giêsu. Nhưng hệ tại ở tình yêu mà Chúa Giêsu dành cho người môn đệ phản bội này, một tình yêu mà Thánh Gioan đã diễn tả trong câu đầu tiên của Chương 13: “Trước lễ Vượt Qua, Đức Giêsu biết giờ của Người đã đến, giờ phải bỏ thế gian mà về với Chúa Cha. Người vẫn yêu thương những kẻ thuộc về mình còn ở thế gian, và Người yêu thương họ đến cùng.” Chúng ta có thể hiểu câu: “Người yêu thương họ đến cùng theo hai nghĩa sau: (1) nghĩa thời gian và (2) nghĩa phẩm chất. Theo nghĩa thời gian có nghĩa là người yêu thương họ cho đến “hơi thở cuối cùng hay nói đúng hơn cho đến “muôn đời.” Còn theo nghĩa phẩm chất, Ngài yêu các môn đệ với một tình yêu “tột cùng,” tuyệt đối và vô điều kiện. Đây chính là tình yêu mà Chúa Giêsu trao cho các môn đệ trong điều răn mới: “anh em hãy yêu thương nhau; anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em” (Ga 13:34). Với mệnh lệnh này, Chúa Giêsu mời gọi chúng ta hãy yêu thương nhau cho đến muôn đời và một cách vô điều kiện, tuyệt đối. Đừng yêu nửa vời! Tình yêu nửa vời luôn là tình yêu lừa dối, không chân thật. Đó không phải là tình yêu của người Kitô hữu.

Điểm cuối cùng chúng ta suy gẫm cho Chúa Nhật hôm nay là những lời đầy yêu thương và khẩn thiết của Chúa Giêsu cho các môn đệ của Ngài: “Mọi người sẽ nhận biết anh em là môn đệ của Thầy ở điểm này: là anh em có lòng yêu thương nhau” (Ga 13:35). Không phải chúng ta làm được nhiều việc lớn, cũng không phải vì chức vụ này hay chức vụ kia làm chúng ta trở nên môn đệ của Chúa. Không phải vì là Giáo Hoàng, Giám Mục, Linh Mục, Tu Sĩ, hay Giáo Dân mà người khác nhận biết chúng ta là môn đệ của Chúa Giêsu. Chỉ có đời

sống yêu thương mới làm chúng ta trở nên môn đệ của Ngài. Tuy nhiên, tình yêu mà Chúa Giêsu muốn chúng ta diễn tả cho nhau phải như tình yêu của Ngài diễn tả cho Giuđa [kẻ nộp Ngài], cho Phêrô [kẻ chối Ngài], cho các môn đệ khác [những người bỏ Ngài], cho chúng ta [những người phạm tội mỗi ngày].

